TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày 28 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Sửu

Ông Nguyễn Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Minh Triều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa***: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Lục Văn H, sinh ngày 21/11/1992; nơi ĐKHKTT: Tổ B, thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lục Văn H1 và bà Trần Thị S; vợ: Hoàng Thúy H2 (đã ly hôn); con: 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20 ngày 13/6/2016 của Công an huyện X, tỉnh Hà Giang xử phạt Lục Văn H 2.000.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. H đã nộp phạt xong ngày 04/5/2018.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00608 ngày 07/6/2018 của Công an huyện X, tỉnh Hà Giang xử phạt Lục Văn H 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. H đã nộp phạt xong ngày 19/6/2018.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 248 ngày 14/8/2019 của Công an huyện X, tỉnh Hà Giang xử phạt Lục Văn H 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. H đã nộp phạt xong ngày 20/8/2019.

+ Bản án số 09/2025/HSST ngày 21/01/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Lục Văn H 13 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (thời điểm phạm tội ngày 01/4/2023). Bản án chưa có hiệu lực pháp luật do Lục Văn H kháng cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/01/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 23 ngày 26/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh V (có mặt).

+ Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Lê Văn D- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh V.(có mặt)

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lý Thị H3, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2018 Lục Văn H, sinh năm 1992 trú tại: Tổ B, thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang mua 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, màu sơn trắng, đứng tên đăng ký xe chính chủ được cấp giấy đăng ký, đăng kiểm, BKS 23A-055.43. Ngày 17/10/2018, H đến Ngân hàng TMCP T1 (T2) - Chi nhánh H4, thành phố Hà Nội để vay thế chấp chiếc xe ô tô trên với số tiền là 729.000.000 đồng và được ngân hàng giải ngân khoản vay đồng thời ngân hàng giữ lại Giấy chứng nhận đăng ký chiếc xe ô tô đứng tên H. Sau đó, H sử dụng chiếc xe ô tô trên đến cuối tháng 12/2021 khi để xe ngoài đường, qua đêm tại xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thì bị kẻ gian trộm cắp 02 chiếc biển số xe BKS 23A-055.43 lắp phía trước và phía sau xe. Do đăng ký xe đang thế chấp tại ngân hàng nên H đã nảy sinh ý định làm giả Giấy chứng nhận đăng ký và biển kiểm soát khác lắp vào chiếc xe trên để sử dụng, nếu bị cơ quan chức năng kiểm tra H sẽ xuất trình đầy đủ để tránh bị phạt. Khoảng cuối tháng 02/2022, H vào mạng xã hội Facebook đặt làm giả các tài liệu gồm: 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật; 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 30G-287.75 và 01 cặp Biển số xe: 30G-287.75 với giá là 3.000.000đ. Sau đó, H lắp BKS 30G-287.75 và dán tem chứng nhận an toàn kỹ thuật, tem phí đường bộ vào kính chiếc xe ô tô của H. Đến ngày 07/12/2022, do H cần tiền để làm ăn nên có vay của chị Lý Thị H3, sinh năm 1982 trú tại phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc số tiền 392.000.000 đồng, chị H3

yêu cầu phải có tài sản tín chấp nên H để lại chiếc xe nhãn hiệu Huyndai Tucson, màu trắng, gắn BKS 30G-287.75 cùng toàn bộ giấy tờ giả nêu trên cho chị H3 để chị H3 giữ làm tin. Giữa chị H3 và H thống nhất khi nào H trả số tiền trên cho chị H3 thì chị H3 sẽ trả xe cùng giấy tờ cho H. Ngày 18/12/2022, H tiếp tục vay của chị H3 số tiền 48.000.000đ. Sau đó H đã trả được cho chị H3 30.000.000đ. H còn nợ chị H3 tổng số tiền là 410.000.000đ. Đến ngày 18/01/2024, chị H3 sử dụng chiếc xe trên, kèm theo giấy tờ giả lưu thông trên đường thì bị Tổ công tác của Phòng C Công an tỉnh V đang làm nhiệm vụ tại Quốc lộ B thuộc địa phận thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện, tạm giữ xe và giấy tờ kèm theo, Trong đó có:

- 01 Giấy đăng ký xe ô tô, đặc điểm: Số D, xe nhãn hiệu HUYNDAI, số loại: TUCSON, màu sơn: Trắng, biển số đăng ký: 30G-287.75, số khung: 813BGU137493, số máy: G4NAFU043396, chủ phương tiện: NGUYỄN THÁI HỌC, địa chỉ: Khu A, V, M, Hà Nội, đơn vị cấp là: Phòng C Công an thành phố C cấp ngày 02/11/2018, chữ ký, tên chức vụ người cấp: "Đại tá: Đào Vịnh T" - Phó Trưởng Phòng, đóng hình dấu tròn màu đỏ có chữ Phòng CSGT Công an C.

- 02 biển số đều ghi thông tin 30G-287.75, gồm: 01 biển lắp ở phía trước xe có nền biển màu trắng, chữ và số màu đen, loại biển dài hình chữ nhật, có kích thước chiều dài: 47,5 cm, chiều cao: 11,5 cm, được dập hình tròn thể hiện hình ngôi sao năm cánh ở giữa và hai bên có hình bông lúa; 01 biển được lắp ở phía sau xe có nền biển màu trắng, chữ và số màu đen, loại biển hình vuông, có chiều dài: 28,5 cm, chiều cao: 20,5 cm, được dập hình tròn thể hiện hình ngôi sao năm cánh ở giữa và hai bên có hình bông lúa.

- 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số KC5325620, xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại: TUCSON, biển đăng ký: 30G-287.75, số khung: KMHJU813GU137493, số máy: G4NAFU043396, năm, nước sản xuất: 2018, Hàn Quốc, số quản lý: 2902S-032891, số phiếu kiểm định: 2904V-35386/23, có hiệu lực đến hết ngày 06/09/2025 ghi do Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 29-04V thành phố Hà Nội cấp ngày 07 tháng 09 năm 2023, người ký giấy chứng nhận kiểm định ghi "PHÓ GIÁM ĐỐC Nguyễn Lưu N".

- 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 5325620, thể hiện số 30H-287.75, có hiệu lực đến ngày 06/09/2025, phía sau tem có dấu tròn đỏ của Trung tâm Đ, Cục Đ1, Bộ G;

- 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ số LA 2023250, thể hiện số 30H-287.75, đã nộp phí đến ngày 06/09/2025, phía sau tem có dấu tròn đỏ của Trung tâm Đ, Cục Đ1, Bộ G.

* Kết quả giám định tài liệu đối với: 01 Giấy chứng nhận kiểm định; 01 tem Chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 team Nộp phí sử dụng đường bộ và giám định kỹ thuật số đối với 01 điện thoại thu giữ của Lục Văn H

- Kết luận giám định số 1536/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh V (giám định đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ- ký hiệu A), xác định:

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: "BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI * CỤC Đ1 * TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI SỐ 29 – 04V" trên mầu cần giám định ký hiệu A được tạo thành bằng phương pháp in phun màu.

+ Chữ ký dưới mục: "ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH" trên mẫu cần giám định ký hiệu A là chữ ký trực tiếp.

+ Không đủ cơ sở kết luận chữ ký dưới mục: "ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH" trên mẫu vật cần giám định ký hiệu là A so với chữ ký đúng tên Nguyễn Lưu N trên mẫu so sánh ký hiệu M có phải do cùng một người ký ra hay không.

- Kết luận giám định số 1537 ngày 31/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh V (giám định đối với 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 5325620- ký hiệu A1, 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ số LA 2023250- ký hiệu A2), xác định:

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: "BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM * TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI SO 29 - 04V" trên mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 không phải là hình dấu đóng trực tiếp, được tạo thành bằng phương pháp in phun màu.

+ Các lớp in trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với các lớp in tương ứng trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3, M4 không phải do cùng một phương pháp in ra.

* Kết quả thu thập mẫu phôi cấp giấy đăng ký, phôi có hình dấu biển số, chữ ký của "Đại tá Đào Vịnh T - Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông- C1" làm mẫu so sánh với tài liệu: Giấy đăng ký xe ô tô và biển số xe 30G-287.75 đã thu giữ.

+ Phòng C có công văn số 1250/PC08-TM ngày 18/03/2024 và công văn số 3187/PC08-TM-DKX ngày 04/10/2024 xác định: Đồng chí Đại tá Đào Vịnh T - nguyên Trưởng phòng C có Quyết định nghỉ công tác, chờ hưởng chế độ hưu trí từ ngày 01/10/2018. Do vậy, về đề nghị cung cấp 06 (sáu) tài liệu có chữ ký và dấu tên, chức danh của đồng chí Đại tá Đào Vịnh T - Phó Trưởng phòng C sử dụng trong cấp chứng nhận, đăng ký xe ô tô vào thời gian ngày 02/11/2018, Phòng

C – Công an thành phố C không có tài liệu (do thời điểm ngày 02/11/2018 đồng chí Đại tá Đào Vịnh T đã nghỉ chờ hưu) và con dấu đã được thu hồi tiêu hủy.

+ Ngày 07/5/2024 Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố C có Công văn số 2206/PC08-TM-ĐKX (đối với đề nghị cung cấp 06 tài liệu có hình dấu tròn của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố C sử dụng đóng dấu trên chứng nhận đăng ký xe ô tô sử dụng trong ngày 02/11/2018) xác định: Do hao mòn tự nhiên trong quá trình sử dụng, mẫu dấu hình tròn (loại nhỏ sử dụng đóng dấu trên chứng nhận đăng ký xe ô tô) của đơn vị đã được thay đổi nhiều lần và được cấp mẫu dấu mới thời điểm gần nhất là ngày 09/11/2022, các mẫu dấu do đơn vị sử dụng trước ngày 09/11/2022 đã được hủy tại thời điểm nhận dấu mới. Phòng C Công an thành phố C không còn mẫu hình dấu tại thời điểm tháng 11/2018 để cung cấp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V.

+ Đối với mẫu phôi Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển kiểm soát thời điểm đăng ký xe ô tô năm 2018: Hiện nay, công tác đăng ký thực hiện theo Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ trưởng Bộ C2 quy định về cấp, thu hồi đăng ký biển số xe cơ giới, theo đó cũng thay đổi mẫu phôi Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển kiểm soát thời điểm đăng ký xe ô tô năm 2018 hiện nay Phòng C đã sử dụng hết và định kỳ tiêu hủy mẫu phôi Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển kiểm soát xe hỏng theo quy định nên đơn vị không còn mẫu phôi Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển kiểm soát tại thời điểm nêu trên.

Do vậy, không có mẫu so sánh để giám định đối với giấy đăng ký xe và 02 biển kiểm soát lắp trên ô tô có nội dung: 30G-287.75.

- Kết luận giám định số 1025/KL-KTHS ngày 15/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh V (giám định đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max của Lục Văn H), kết luận: Khôi phục trích xuất được dữ liệu lưu trong mẫu vật gửi giám định. Toàn bộ dữ liệu nêu trên được nén và lưu vào USB lưu tệp nên có tên "du lieu kem theo KLGD.rar", kích thước 24.0 GB (25,796,589,509 bytes), mã SHA256 "855f5d08440df25a6c7d6bf63c6e4058634a8115b6ad17a241f04d20abb7293a". Qua nghiên cứu xác định không có thông tin về đặt làm giả các tài liệu, biển kiểm soát nêu trên, không xác định được đối tượng làm giả là ai.

* Kết quả xác minh, định giá đối với xe ô tô BKS 23A-055.43:

- Ngày 14/3/2024 Ngân hàng T2 có công văn số 373/2024/CV/TPB/KHCN.DR xác định: Ngày 17/10/2018, Ngân hàng T2 và ông Lục Văn H, bà Hoàng Thúy H2 đã ký kết Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô BKS 23A-05543 mang tên Lục Văn H để vay số tiền là 729.000.000đ (Thời

hạn khoản vay 72 tháng kể từ ngày 18/10/2018 đến 18/10/2024). Quá trình thực hiện hợp đồng Lục Văn H đã vi phạm các cam kết nên Ngân hàng T2 yêu cầu Lục Văn H nộp lại tài sản thế chấp cho Ngân hàng T2. Việc thế chấp và vay tiền giữa H và Ngân hàng T2 là giao dịch dân sự hợp pháp. Ngân hàng T2 không có yêu cầu đề nghị giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án này.

- Ngày 02/5/2024 Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận định giá tài sản số 873/KL- HĐĐG, kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, hiện đang gắn BKS 30G-287.75 trị giá là 583.333.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định toàn bộ số tiền vay được của chị H3, H đều sử dụng cho công việc làm ăn. Bản thân H đã trả được một phần số tiền đã vay, số tiền còn nợ do hai bên chưa thỏa thuận thời hạn trả và chị H3 chưa yêu cầu trả. Việc H giao xe cùng tài liệu giả cho chị H3 để làm tin, không có mục đích chiếm đoạt. Lời khai của H phù hợp với tài liệu xác minh và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó việc vay nợ giữa H và chị H3 chỉ là quan hệ giao dịch dân sự, không cấu thành các tội về chiếm đoạt tài sản.

Về nguồn gốc của các giấy tờ, tài liệu giả: 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật; 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đối với xe ô tô có BKS 30G-287.75 và 01 cặp Biển số xe: 30G-287.75. Quá trình điều tra, H khai nhận mua biển kiểm soát xe ô tô và các giấy tờ, tài liệu giả này trên mạng xã hội. H không biết người bán và người giao hàng nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chị Lý Thị H3: Kết quả điều tra xác định, khi H giao cho chị H3 xe ô tô có gắn biển kiểm soát và các giấy tờ xe của H, chị H3 không biết là biển kiểm soát và các giấy tờ giả. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

* Về xử lý vật chứng

- Đối với: 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 046080, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số KC5325620, 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 5325620, 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ số LA 2023250- là giấy tờ giả là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 02 biển số đều ghi thông tin 30G-287.75 là biển kiểm soát giả, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe ô tô 01 nhãn hiệu Huyndai Tucson, màu sơn trắng, số khung RLUT9W12BJN006185, số máyG4FJJU509971 xe đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản H đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP T1 (T2) - Chi nhánh H4, thành phố Hà Nội nên cần xem xét trả lại cho H.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Lý Thị H3 yêu cầu H phải trả lại số tiền vay là 410.000.000đ, ngoài ra không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị H3 có mặt tại phiên tòa yêu cầu H phải trả lại cho chị số tiền vay là 410.000.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại Cáo trạng số: 28/CT- VKSLT ngày 21/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Lục Văn H về tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lục Văn H phạm tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lục Văn H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam ngày 05/01/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 23 ngày 26/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 046080, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số KC5325620, 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 5325620, 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ số LA 2023250- là giấy tờ giả là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 02 biển số đều ghi thông tin 30G-287.75 là biển kiểm soát giả, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, màu sơn trắng, số khung RLUT9W12BJN006185, số máyG4FJJU509971 xe đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản H đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP T1 (T2) - Chi nhánh H4, thành phố Hà Nội nên cần xem xét trả lại cho H.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lục Văn H phải trả chị Lý Thị H3 số tiền vay là 410.000.000đ, ngoài ra không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Người bảo chữa cho bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh, điều kiện của bị cáo, bản thân bị cáo là người dân tộc để xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lục Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Năm 2018, Lục Văn H mua 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, được cấp giấy đăng ký, đăng kiểm, BKS 23A-055.43 mang tên H. Ngày 17/10/2018, H đến Ngân hàng TMCP T1 - Chi nhánh H4 (T2) để vay thế chấp chiếc xe ô tô trên để vay tiền và ngân hàng đã giữ lại Giấy chứng nhận đăng ký xe. Tháng 12/2021 khi để xe ngoài đường, qua đêm tại xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thì bị kẻ gian trộm cắp 02 chiếc biển số xe BKS 23A-055.43 lắp phía trước và phía sau xe. Để có biển số xe và giấy tờ xe sử dụng lưu thông trên đường nếu bị cơ quan chức năng kiểm tra, H vào mạng xã hội Facebook đặt làm giả các tài liệu gồm: 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật; 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đối với xe ô tô có BKS 30G-287.75 và 01 cặp Biển số xe: 30G-287.75 với giá là 3.000.000đ. Sau đó, H lắp BKS 30G-287.75 và dán tem chứng nhận an toàn kỹ thuật, tem phí đường bộ vào xe ô tô của H để đi lại. Đến ngày 07/12/2022, do H cần tiền để làm ăn nên có vay và được chị Lý Thị H3 cho vay số tiền 410.000.000đ và để lại chiếc xe ô tô cùng toàn bộ giấy tờ giả nêu trên cho chị H3 giữ làm tin. Do chị H3 không biết là B kiểm soát và giấy tờ xe là giả nên ngày 18/01/2024, chị H3 sử dụng chiếc xe trên, kèm theo giấy tờ giả lưu thông trên đường thì bị Tổ công tác của Phòng C Công an tỉnh V đang làm nhiệm vụ tại Quốc lộ B thuộc địa phận thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện, tạm giữ xe và giấy tờ kèm theo.

[3] Hành vi nêu trên của Lục Văn H đã phạm vào tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: "*1. Người nào…sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.*"

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực trật tự quản lý hành chính của nhà nước gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng tài liệu giả bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do động cơ tư lợi, thiếu ý thức tôn trọng pháp luật nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu có 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, tháng 1/2025 H bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản với mức phạt 13 năm tù bản án chưa có hiệu lực pháp luật do H có kháng cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiệm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo là điều cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 50.000.000 đồng ".* Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật; 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đối với xe ô tô có BKS 30G-287.75 và 01 cặp Biển số xe: 30G-287.75. Quá trình điều tra, H khai nhận mua biển kiểm soát xe ô tô và các giấy tờ, tài liệu giả

này trên mạng xã hội. H không biết người bán và người giao hàng nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với chị Lý Thị H3 là người cho H vay tiền và H để lại chiếc xe ô tô để làm tin, kết quả điều tra xác định khi H giao cho chị H3 xe ô tô có gắn biển kiểm soát và các giấy tờ xe của H, chị H3 không biết là biển kiểm soát và các giấy tờ giả. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 046080, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số KC5325620, 01 tem chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 5325620, 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ số LA 2023250- là giấy tờ giả là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 02 biển số đều ghi thông tin 30G-287.75 là biển kiểm soát giả, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe ô tô 01 nhãn hiệu Huyndai Tucson, màu sơn trắng, số khung RLUT9W12BJN006185, số máyG4FJJU509971 xe đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản H đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP T1 (T2) - Chi nhánh H4, thành phố Hà Nội nên cần xem xét trả lại cho H là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Lý Thị H3 yêu cầu Lục Văn H phải trả cho chị số tiền vay là 410.000.000 đồng, H đồng ý trả cho chị H3. Do vậy cần buộc H phải trả lại cho H3 số tiền vay là 410.000.000 đồng. Ngoài ra chị H3 không có yêu cầu đề nghị gì khác.

[8] Về án phí: Bị cáo Lục Văn H là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn H phạm tội "Sử dụng tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn H 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam ngày 05/01/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 23 ngày 26/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và khoản 1 Điều 589, Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lục Văn H phải trả cho chị Lý Thị H3 số tiền 410.000.000 đồng (*Bốn trăm mười triệu đồng*) là số tiền chị H3 cho H vay.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền trên người phải thi hành án không trả được thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 biển số đều ghi thông tin 30G-287.75 là biển kiểm soát giả, không có giá trị sử dụng.

- Trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, màu sơn trắng, số khung RLUT9W12BJN006185, số máyG4FJJU509971 xe đã cũ, đã qua sử dụng cho Lục Văn H do H đang thế chấp tại ngân hàng TMCP T1 (T2) - Chi nhánh H4, thành phố Hà Nội.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/02/2025 giữa Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lục Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a,7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS,VP, THAHS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Kim Thị Ánh Vân

.